

Số: ~~H04~~ /TTr-UBND

Hà Nội, ngày ~~18~~ tháng ~~11~~ năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù
hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công
của thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công của thành phố Hà Nội, gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT.

1. Căn cứ pháp lý.

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

- Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09/12/2020;

- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

- Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

- Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

- Chương trình số 08-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy về “Phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống của nhân dân Thủ đô giai đoạn 2021-2025”;

- Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức chi khác cho đối tượng bảo trợ xã hội đang được chăm sóc nuôi dưỡng tại các Trung tâm bảo trợ xã hội trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hà Nội;

- Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố;

- Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội và đối tượng bảo trợ xã hội của thành phố Hà Nội;

- Chương trình hành động số 16-Ctr/TU ngày 26/8/2022 của Đảng bộ thành phố Hà Nội thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

- Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định một số nội dung chi và mức chi đặc thù thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Căn cứ thực tiễn.

Hà Nội là một trong những địa phương luôn đi đầu trong công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng. Nhiều năm qua, công tác "Đền ơn, đáp nghĩa", các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người có công và gia đình chính sách đã trở thành truyền thống mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc của Đảng bộ và chính quyền Thủ đô.

Hiện nay, thành phố Hà Nội đang quản lý và thực hiện chế độ chính sách đối với trên 800.000 người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và một số đối tượng hưởng chính sách theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có gần 82.000 người đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng.

Thực hiện Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức trợ cấp, phụ cấp ưu đãi đối với người có công với cách mạng; Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý.

Theo đó, ngân sách Trung ương bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chi trả trợ cấp hàng tháng và các hỗ trợ khác đối với người có công và thân nhân người có công theo quy định như: Bảo hiểm y tế; Điều dưỡng phục hồi sức khỏe; Cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng cần thiết theo chỉ định của cơ sở chỉnh hình, phục hồi chức năng thuộc

ngành lao động - thương binh và xã hội hoặc của bệnh viện tuyến tỉnh trở lên; Ưu tiên trong tuyển sinh, tạo việc làm; Hỗ trợ để theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Hỗ trợ cải thiện nhà ở căn cứ vào công lao, hoàn cảnh của từng người hoặc khi có khó khăn về nhà ở; Miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất khi được Nhà nước giao đất ở, chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, công nhận quyền sử dụng đất ở, khi được mua nhà ở thuộc sở hữu của Nhà nước; Ưu tiên giao hoặc thuê đất, mặt nước, mặt nước biển; ưu tiên giao khoán bảo vệ và phát triển rừng; Vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh; Miễn hoặc giảm thuế theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh việc thực hiện tốt các chính sách của Trung ương để chăm lo tốt hơn đến đời sống vật chất, tinh thần người có công và các gia đình chính sách, Thành phố đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách riêng, có nhiều chính sách cao hơn mức của trung ương, để góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người có công, gia đình chính sách. Ngày 05/12/2018, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết 11/2018/NQ-HĐND về việc quy định một số nội dung, mức chi thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố, trong đó, có 03 quy định chính sách đối với người có công với cách mạng, cụ thể như sau:

1. Quy định mức hỗ trợ hàng năm đối với các Ban liên lạc tù chính trị trên địa bàn thành phố Hà Nội;

2. Quy định chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội về chế độ điều dưỡng đối với người có công với cách mạng từ 80 tuổi trở lên hai năm một lần, trong năm không thực hiện chính sách điều dưỡng của Trung ương;

3. Quy định nội dung và mức tặng quà của thành phố Hà Nội tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán; kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, Quốc khánh 2/9.

Tuy nhiên, hiện nay đa số người có công với cách mạng tuổi cao, sức khỏe yếu, trên 90% người có công là người cao tuổi, mắc các bệnh mãn tính và bệnh hiểm nghèo do thương tật, bệnh tật cần được chăm sóc, giúp đỡ thường xuyên. Theo thực tế giải quyết chính sách ưu đãi người có công, số lượng người có công và thân nhân hưởng trợ cấp hàng tháng giảm do chết, tăng đều theo các năm. Trung bình mỗi năm giảm hàng nghìn người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp hàng tháng. Chỉ tính riêng trong năm 2020, giảm gần 2.000 người; năm 2021 giảm gần 3.000 người.

3. Sự cần thiết ban hành văn bản.

Trong những năm qua, cùng với mục tiêu phát triển kinh tế, mục tiêu phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống Nhân dân đặc biệt việc chăm sóc, tri ân đối với người có công với cách mạng luôn được Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố quan tâm đặc biệt, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Do vậy, để tiếp tục thực hiện tốt chính sách “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, tri ân đối với những hy sinh, cống hiến của người có công cho đất nước, Thành phố dành một phần kinh phí chăm sóc tốt hơn nữa đời sống người có công với cách mạng là hết sức cần thiết.

Tại điểm g khoản 1 Điều 51 Pháp lệnh ưu đãi người có công quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp “*Căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định các chính sách ngoài quy định*”.

Theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước quy định Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương*” và tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ*”.

Hà Nội là một trong những địa phương đi đầu cả nước trong thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Hiện nay, đa số người có công với cách mạng tuổi cao, có bề dày cống hiến được Đảng và Nhà nước công nhận. Nhiều năm qua, các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với người có công và gia đình chính sách đã trở thành truyền thống mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc của Đảng bộ và chính quyền Thủ đô nên việc chăm lo tốt hơn đến đời sống đối với người có công với cách mạng là phù hợp với chủ trương, chính sách của Thành phố nhằm tri ân đối với người có công với cách mạng và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVII là tiếp tục phát triển hệ thống an sinh xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, chất lượng cuộc sống Nhân dân Thủ đô đặc biệt là người có công.

Chính vì vậy, việc quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công trên địa bàn thành phố Hà Nội tri ân đối với người có công, là một giải pháp đảm bảo về mặt an sinh xã hội và thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô đối với người có công với cách mạng và phù hợp với các quy định pháp luật, góp phần nâng cao đời sống đối với người có công trên địa bàn Thành phố là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT.

1. Mục đích.

- Thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” với mục tiêu chăm lo tốt hơn đến đời sống, vật chất tinh thần người có công với cách mạng, khẳng định tính ưu việt về chính sách của Thành phố đối với người có công với cách mạng, đảm bảo chính sách an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

- Kế thừa những chính sách hiện hành và phát triển chính sách chế độ để phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu thực tiễn của Thành phố.

- Chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Quan điểm xây dựng.

- Ban hành quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công của thành phố Hà Nội thể hiện sự quan tâm của Đảng bộ và chính quyền thành phố Hà Nội đối với người có công.

- Đúng quan điểm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Thủ đô và khả năng cân đối ngân sách.

- Chính sách đảm bảo được thực hiện ổn định, không tăng thủ tục hành chính, không gây xáo trộn đời sống dân sinh.

- Phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT.

- Ngày 21/10/2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Tờ trình số 4141/TTr-SLĐTBXH về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công nhằm nâng cao mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Ngày 31/10/2022, UBND Thành phố có Tờ trình số 363/TTr-UBND gửi Thường trực HĐND Thành phố đề nghị chấp thuận chủ trương xây dựng Nghị quyết.

- Ngày 01/11/2022, tập thể UBND Thành phố đã họp thông qua dự thảo Nghị quyết (Thông báo số 934/TB-UBND).

- Ngày 02/11/2022, Thường trực HĐND Thành phố có văn bản số 253/HĐND-VHXX chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp HĐND Thành phố.

- Ngày 08/11/2022, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 1308-TTr/BCSD trình Thường trực Thành ủy thông qua chủ trương Nghị quyết.

- Ngày 17/11/2022, Thường trực Thành ủy đã họp thống nhất chủ trương thông qua nội dung dự thảo Nghị quyết.

- Ngày 17/11/2022, Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố có Tờ trình số 1392-TTr/BCSD trình Ban Thường vụ Thành ủy thông qua chủ trương Nghị quyết.

- Ngày 18/11/2022, Ban Thường vụ Thành ủy đã họp thống nhất chủ trương thông qua nội dung dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT.

1. Bố cục dự thảo Nghị quyết.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

Điều 2. Chính sách hỗ trợ;

Điều 3. Nguồn kinh phí;

Điều 4. Điều khoản thi hành.

2. Nội dung của dự thảo Nghị quyết.

2.1. Chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng thuộc đối tượng điều

đưỡng hai năm một lần, trong năm không thực hiện điều dưỡng theo chính sách Trung ương (mở rộng đối tượng, không quy định độ tuổi đối tượng thụ hưởng quy định tại Phụ lục 05 Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố).

Đối tượng:

- a) Cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ; vợ hoặc chồng, con liệt sĩ bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng;
- b) Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- c) Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;
- d) Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;
- đ) Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;
- e) Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;
- g) Người có công giúp đỡ cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến.

Mức chi: Áp dụng theo quy định tại Điều 6 và khoản 6 Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, cụ thể:

- Điều dưỡng phục hồi sức khỏe tại nhà: 0,9 lần mức chuẩn người có công;
- Điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung: 1,8 lần mức chuẩn người có công.
- Hỗ trợ chi khác phục vụ công tác điều dưỡng tập trung (điện, nước, vệ sinh, ...): 500.000 đồng/01 người/ 01 lượt điều dưỡng.

Khi chính sách của Trung ương thay đổi về mức chi thì chính sách đặc thù của Thành phố được áp dụng tương ứng.

2.2. Hỗ trợ tiền ăn và chi khác đối với người có công và thân nhân người có công nuôi dưỡng tại các Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công; Trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân da cam/dioxin Thành phố (mở rộng đối tượng, nâng mức tiền ăn và chi khác quy định tại Quyết định số 23/2016/QĐ-UBND ngày 28/7/2016 của UBND Thành phố).

Đối tượng:

a) Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng và thân nhân liệt sĩ sống cô đơn, không nơi nương tựa hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nuôi dưỡng tại các Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công của Thành phố.

b) Con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng nuôi dưỡng tại Trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân da cam/dioxin Thành phố.

Mức chi:

- a) Tiền ăn: 3.000.000 đồng/ người/tháng.
- b) Chi khác phục vụ nuôi dưỡng (điện, nước, vệ sinh, quần áo, thuốc chữa bệnh thông thường,...): 500.000 đồng/người/ tháng.

2.3. Chính sách đặc thù mới gồm 02 chính sách.

a) Hỗ trợ tiền khám sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng khi thực hiện điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung tại các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.

Mức chi hỗ trợ (bằng tiền mặt): 1.000.000 đồng/người/năm.

b) Hỗ trợ tiền mai táng khi người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng từ trần (ngoài mức kinh phí theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội).

- Mức chi hỗ trợ mai táng bằng 10 lần mức lương cơ sở theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội tại thời điểm người có công và thân nhân người có công từ trần (*không áp dụng đối với người có công với cách mạng được hỗ trợ theo Phụ lục 01, Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố; Khi chính sách mai táng của Luật Bảo hiểm xã hội thay đổi thì chính sách đặc thù của Thành phố được áp dụng tương ứng*).

IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA.

1. Dự kiến kinh phí.

1.1. Hỗ trợ chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe trên địa bàn thành phố Hà Nội đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ thuộc đối tượng điều dưỡng hai năm một lần, trong năm không thực hiện điều dưỡng theo chính sách của Trung ương: khoảng 60 tỷ đồng (tăng so với năm 2022 khoảng 47 tỷ đồng).

1.2. Hỗ trợ tiền ăn và chi khác đối với người có công và thân nhân người có công nuôi dưỡng tại các Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công; Trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân da cam/dioxin Thành phố: khoảng 7 tỷ đồng/năm (tăng so với năm 2022 khoảng 5,7 tỷ đồng).

1.3. Kinh phí bổ sung thực hiện 02 chính sách đặc thù mới.

- Hỗ trợ người có công và thân nhân liệt sĩ điều dưỡng tại các Trung tâm điều dưỡng người có công tiền khám sức khỏe mỗi năm 1 lần: khoảng 17 tỷ đồng/năm.

- Hỗ trợ thêm kinh phí mai táng khi người có công và thân nhân đang hưởng trợ cấp hàng tháng từ trần: khoảng 30 tỷ đồng/năm.

* Tổng kinh phí dự kiến thực hiện khoảng 114 tỷ đồng/năm (tăng so với năm 2022 khoảng 99,7 tỷ đồng).

2. Nguồn kinh phí

Từ nguồn ngân sách Thành phố và ngân sách quận, huyện, thị xã theo phân cấp.

3. Điều kiện đảm bảo cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua

Ngân sách Thành phố đảm bảo đáp ứng đủ kinh phí để thực hiện Nghị quyết.

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

Dự kiến trình HĐND Thành phố khóa XVI xem xét, thông qua vào kỳ họp cuối năm 2022.

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết ***“Quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công của thành phố Hà Nội”***. Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Hồ sơ gửi kèm theo Tờ trình này bao gồm: Dự thảo Nghị quyết; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; Báo cáo tổng hợp, giải trình, tiếp thu các ý kiến góp ý dự thảo và ý kiến thẩm định hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Sở Tư pháp đối với Nghị quyết; Các bản chụp ý kiến góp ý) 

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực: HĐND, UBND TP Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- Các sở: LĐTBXH, Tài chính, Tư pháp;
- Các Ban HĐND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP UBND TP;
- phòng: KGVX, KTTH, TH;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn 

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công của thành phố Hà Nội

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

Căn cứ chương trình hành động số 16-Ctr/TU ngày 26/8/2022 của Đảng bộ thành phố Hà Nội thực hiện Nghị Quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của

Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành “Quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công của thành phố Hà Nội”, Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ người có công với cách mạng và thân nhân người có công của thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng

Người có công với cách mạng và thân nhân người có công của thành phố Hà Nội theo quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Chế độ điều dưỡng phục hồi sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng thuộc đối tượng điều dưỡng hai năm một lần, trong năm không thực hiện điều dưỡng theo chính sách Trung ương.

a) Đối tượng:

- Cha đẻ, mẹ đẻ, người có công nuôi dưỡng liệt sĩ; vợ hoặc chồng, con liệt sĩ bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng;
- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;
- Bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ tổn thương cơ thể dưới 81%;
- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;
- Người có công giúp đỡ cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến.

b) Mức chi điều dưỡng và hỗ trợ chi khác: Áp dụng theo quy định tại Điều 6 và khoản 6, Điều 13 Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24/7/2021 của Chính

phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, cụ thể:

- Điều dưỡng tại nhà: 0,9 lần mức chuẩn trợ cấp người có công/01 người/01 lần.

- Điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung: 1,8 lần mức chuẩn trợ cấp người có công/01 người/01 lần.

- Hỗ trợ chi khác phục vụ công tác điều dưỡng tập trung (điện, nước, vệ sinh, ...): 500.000 đồng/01 người/ 01 lượt điều dưỡng.

Khi chính sách của Trung ương thay đổi về mức chi thì chính sách đặc thù của Thành phố được áp dụng tương ứng.

2. Hỗ trợ tiền ăn và chi khác đối với người có công và thân nhân người có công nuôi dưỡng tại các Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công; Trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân da cam/dioxin Thành phố.

a) Đối tượng:

- Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng và thân nhân liệt sĩ sống cô đơn, không nơi nương tựa hoặc có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nuôi dưỡng tại các Trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công của Thành phố.

- Con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng nuôi dưỡng tại Trung tâm chăm sóc, nuôi dưỡng và điều trị nạn nhân da cam/dioxin Thành phố.

b) Mức chi:

- Tiền ăn: 3.000.000 đồng/ người/tháng.

- Chi khác phục vụ nuôi dưỡng (điện, nước, vệ sinh, quần áo, thuốc chữa bệnh thông thường...): 500.000 đồng/người/ tháng.

3. Hỗ trợ tiền khám sức khỏe đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng khi thực hiện điều dưỡng phục hồi sức khỏe tập trung tại các Trung tâm nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công.

Mức hỗ trợ (bằng tiền mặt): 1.000.000 đồng/người/năm.

4. Hỗ trợ tiền mai táng khi người có công và thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng từ trần (ngoài mức kinh phí theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội Việt Nam).

Mức chi hỗ trợ mai táng bằng 10 lần mức lương cơ sở theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội tại thời điểm người có công và thân nhân người có công từ trần (không áp dụng đối với người có công với cách mạng được hỗ trợ theo Phụ lục 01, Nghị quyết số 20/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố).

Khi chính sách mai táng của Luật bảo hiểm xã hội thay đổi thì chính sách đặc thù của Thành phố được áp dụng tương ứng).

Điều 3. Nguồn kinh phí

Ngân sách Thành phố và ngân sách quận, huyện, thị xã theo phân cấp.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết; tổ chức tuyên truyền chính sách đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng, đúng chính sách quy định và công khai, minh bạch.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

4. Phụ lục 05 Nghị quyết 11/2018/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố về việc quy định chính sách đặc thù của thành phố Hà Nội về chế độ điều dưỡng đối với người có công với cách mạng từ 80 tuổi trở lên hai năm một lần, trong năm không thực hiện chính sách điều dưỡng của Trung ương hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày... tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ QH;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: LĐTB&XH, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND; UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của Thành ủy; Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND;
- Văn phòng UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực: HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công GTĐT Thành phố, Công báo TP;
- Lưu: VT, Ban VHXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn